

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 7 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Văn

Bà Lê Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1987, tại Quảng Bình; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc N (Đã chết), con bà: Cao Thị T, sinh năm: 1957; anh chị em ruột: Có 05 chị em, P là con thứ ba trong gia đình; vợ: Lê Thị T1, sinh năm: 1991 (đã ly hôn năm 2018), con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án:

- Bản án số: 12/2011/HS-PT ngày 24/02/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình y án sơ thẩm 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của Bản án 104/2010/HS-ST ngày 03/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

- Bản án số: 114/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/02/2004, Tòa án nhân dân thị xã Đồng Hới xử sơ thẩm

hình phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/4/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Ngày 08/4/2005, Công an phường N xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, đã thi hành. Ngày 01/3/2006, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử sơ thẩm hình phạt 60 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thi hành án tại Trại giam Đ, ra trại ngày 19/11/2009. Ngày 03/12/2010, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử sơ thẩm hình phạt 48 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thi hành án tại Trại giam Đ, ra trại ngày 23/7/2014, chưa thi hành trách nhiệm dân sự. Ngày 04/10/2021, Công an phường N xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt. Ngày 30/12/2021, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử sơ thẩm hình phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành án tại Trại giam Đ, ra trại ngày 29/01/2024, về sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ đến ngày 25/7/2024 chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất của Tòa án.

2. Ngô Sỹ H, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1994, tại Quảng Bình; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Sỹ L, sinh năm: 1972, con bà: Phạm Thị D, sinh năm: 1974; H là con duy nhất trong gia đình; vợ: Đinh Thị H1, sinh năm: 1990, con: Có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: Có 01 tiền án:

- Bản án số: 21/2021/HS-ST ngày 11/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử sơ thẩm hình phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành án tại Trại giam Đ, ra trại ngày 26/5/2015 về địa phương sinh sống. Ngày 21/3/2018, Ủy ban nhân dân thị xã B xử phạt hành chính 8.000.000 đồng về hành vi Vận chuyển trái phép pháo, đã thi hành. Ngày 12/12/2019, Công an xã L xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đã thi hành. Ngày 11/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử sơ thẩm hình phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thi hành án tại Trại giam Đ, ra trại ngày 04/7/2023, sau đó về sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giam 19/4/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ đến ngày 25/7/2024 chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- *Bị hại*: Anh Đỗ Đức T2, sinh năm: 1984; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Thiện V, sinh năm: 1974; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng

mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 18/3/2024, Nguyễn Ngọc P là đối tượng có 02 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”; Ngô Sỹ H có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” chưa xóa án tích, do cần tiền tiêu xài Nguyễn Ngọc P và Ngô Sỹ H đi bộ đến đường N thuộc tổ dân phố A, phường Đ, phát hiện 01 thùng phuy, màu sơn xanh bằng sắt của Đỗ Đức T2 để trên vỉa hè không có người trông giữ, cả hai lấy trộm rồi tẩu thoát thì bị quần chúng nhân dân ngăn chặn, thu giữ tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 16/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 thùng phuy màu sơn xanh, làm bằng sắt, hình trụ, hở một đầu, đường kính 56cm, cao 88cm, đã qua sử dụng trị giá 175.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ thu giữ và trả lại 01 thùng phuy cho anh Đỗ Đức T2.

Anh Đỗ Đức T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSĐH-KT ngày 01 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc P đang có 02 tiền án về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng tái phạm, quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô Sỹ H có 01 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản phạm tội lần này thuộc dấu hiệu định tội, do đó không xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; tiết 1 điểm h khoản 1

Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Ngọc P từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Ngô Sỹ H từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo, vì các bị cáo hiện nay không có công việc ổn định.

Trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Đức T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ thu giữ và trả lại 01 thùng phuy cho anh Đỗ Đức T2.

Án phí HSST buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại; người làm chứng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Ngọc P

có 02 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, Ngô Sỹ H có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” chưa xóa án tích. Ngày 18/3/2024, lợi dụng sơ hở của bị hại cả hai lén lút lấy trộm 01 thùng phuy bằng sắt của anh Đỗ Đức T2 trị giá 175.000 đồng của anh Đỗ Đức T2 thuộc tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. (Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL - HĐĐG ngày 16/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 thùng phuy màu sơn xanh, làm bằng sắt, hình trụ, hở một đầu, đường kính 56cm, cao 88cm, đã qua sử dụng trị giá 175.000 đồng).

Mặc dù số tiền các bị cáo trộm cắp là 175.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do các bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Cướp tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm về hành vi “Trộm cắp tài sản” nên hành vi của Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe, kiến thức, có đủ trình độ văn hóa để nhận thức pháp luật. Cả hai bị cáo đều có tiền án, đã được quản lý, cải tạo, giáo dục tại Trại giam bằng những bản án nghiêm khắc nhưng không lấy đó làm bài học, không ăn năn hối cải, không chịu tu dưỡng làm ăn, chây lười lao động, háms lợi cá nhân, thích thụ hưởng, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng, coi thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách ngang nhiên, liêu lĩnh, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly khỏi xã hội một thời gian mới trở thành người có ích cho xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, thỏa thuận hay phân công nhiệm vụ trước cho nhau, cũng chỉ vì là những người chây lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên đã cùng nhau trộm cắp tài sản. Trách nhiệm của từng bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Ngọc P đang có 02 tiền án về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng tái phạm, quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Ngô Sỹ H có 01 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản phạm tội lần này thuộc dấu hiệu định tội, do đó không xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H đã có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Ngọc P và Ngô Sỹ H không có công việc, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã thu giữ và trả lại cho anh Đỗ Đức T2 nhận tài sản: 01 thùng phuy, màu sơn xanh, làm bằng sắt, hình trụ, hở một đầu, đường kính 56cm, cao 88cm, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Tại Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 23/5/2024. Anh Đỗ Đức T2 đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Đức T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới về tội danh, mức hình phạt phù hợp với các nhận định nêu trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/4/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc P 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2.4. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Sỹ H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/4/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô Sỹ H 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Ngô Sỹ H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2024) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- THA phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

